

Số: 310/VITE-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2022**

I/ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021, Công ty Cổ phần Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin (VITE) tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), các đơn vị đối tác cùng sự đoàn kết nỗ lực cố gắng của ban Lãnh đạo, tập thể CBCNV là những yếu tố quan trọng để thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết quả SXKD năm 2021 Công ty hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch đăng ký với TKV:

- Doanh thu đạt: 172,452 tỷ đồng, đạt 101,4%;
- Lợi nhuận đạt: 5,201 tỷ đồng, đạt 100%;
- Thu nhập bình quân ước đạt: 14,9 tr.đ/người/tháng, đạt 114,4%.

Các chỉ tiêu SXKD toàn Công ty năm 2021

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH/KH 2021 (%)
1	Doanh thu (đã bao gồm doanh thu tài chính và khác)	tr.đ	170.000	172.452	101,4
2	Giá trị sản xuất tự làm	"	87.900	101.955	116
3	Lợi nhuận trước thuế	"	5.200	5.201	100
4	Nộp ngân sách	"		5.854	
5	Cổ tức dự kiến	%	≥8	12	150
6	Đầu tư	tr.đ	4.550	4.467	98,2
7	Lao động bình quân	người	152	151	99,3
8	Quỹ lương	tr.đ	23.757	27.000	113,6
9	Thu nhập BQ	ngđ/ng/th	13.025	14.901	114,4

Các phòng ban trong năm 2021 đã chủ động và tích cực hơn trong việc liên hệ với các đối tác, bạn hàng để tìm kiếm công việc, mở rộng thị trường. Về

triển khai công việc đã từng bước nâng cao được chất lượng và tiến độ, đã hoàn thành dứt điểm nhiều các công trình, dự án trọng điểm.

- Kết quả đạt được của các phòng trực tiếp:

(1) Lĩnh vực công nghệ thông tin và kinh doanh: Tổng số hợp đồng (công trình) thực hiện: 35 hợp đồng. Trong đó một số công trình tiêu biểu: (i) Xây dựng, chuyển giao phần mềm CNTT: CSDL khách hàng - Tổng Công ty Hóa chất mỏ; Cung cấp dịch vụ triển khai phiếu công tác, phiếu thao tác điện tử, dịch vụ điện toán đám mây bản quyền Microsoft 365 - Tổng Công ty Điện lực TKV. (ii) Lập báo cáo KTKT: phần mềm Quản lý Đầu tư, nâng cấp phiên bản Portal Office8 Module kết nối trực liên thông văn bản nội bộ TKV; Hệ thống phun sương dập bụi trên mặt bằng khu vực sản xuất Công ty Than Mạo Khê; Giải pháp kết nối trực liên thông văn bản - Công ty Kho vận Đá Bạc. (iii) Giám sát thi công: Hệ thống quản lý & khai thác dữ liệu địa chất TKV; hệ thống giám sát an toàn cho thông tin Mạng Scada; (iv) Cung cấp vật tư, thiết bị: Lưới, vải địa kỹ thuật - Công ty Đồng Sin Quyền; BHLĐ cho Công ty: Địa chất Mỏ, Địa chất Việt Bắc, Than Đèo Nai; phin lọc thô, lọc tinh nhiên liệu, lọc dầu động cơ, lọc gió tinh động cơ, lọc hồi thủy lực, bộ đàm Motorola GP7500, vải địa kỹ thuật - Công ty CP Đồng Tả Phời;...

(2) Lĩnh vực địa chất và thi công thăm dò: (i) Công tác tư vấn địa chất: Hội đồng đánh giá Trữ lượng khoáng sản Quốc gia thẩm định, thông qua các báo cáo: kết quả thăm dò khu mỏ Bình Minh, thăm dò nâng cấp khu mỏ Đèo Nai - Cọc Sáu. Lập thiết kế BVTC các Phương án thăm dò phục vụ khai thác năm 2021. Tính tiền hoàn trả phí thăm dò cho Công ty Than Khe Chàm và Tổng Công ty CN mỏ Việt Bắc. Công tác trắc địa: quan trắc biến dạng công trình cho nhà máy tuyển than Khe Chàm; đo vẽ bản đồ địa hình mỏ Bắc Cọc Sáu. (ii) Thi công thăm dò: thi công 16.975 mét khoan tại các đề án/phương án: TDBS mỏ than Bắc Cọc Sáu; thăm dò nâng cấp trữ lượng các mỏ: Ngã Hai, Lộ Trí; thăm dò khai thác các mỏ Bắc Bàng Danh, Ngã Hai, Khe Chàm, Cọc Sáu. (iii) Đo địa vật lý (karota) $\approx$ 20.000 mét khoan thăm dò.

(3) Lĩnh vực môi trường: (i) Công tác quan trắc môi trường định kỳ: 20 đơn vị trong và ngoài ngành than; vận hành ổn định 05 trạm quan trắc môi trường tự động của TKV. (ii) Công tác tư vấn: Lập báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường: Dự án mở rộng nâng công suất mỏ đồng Sin Quyền; mỏ hầm lò Núi Béo (điều chỉnh); khai thác lộ thiên +38 - lộ via mỏ Khe Tam Dương Huy; mỏ đồng Tả Phời; mỏ bauxit Đắc Nông; nâng công suất trạm XLNT + 25 Núi Nhện; nâng công suất trạm XLNT - 97,5 Mông Dương - Công ty TNHH MTV Môi trường - TKV; Lập báo cáo NCKT đầu tư thiết bị quan trắc tự động: Công ty Nhôm Đắc Nông, Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả; Báo cáo thay đổi các công trình bảo vệ môi trường so với ĐTM Nhà máy Alumin; Kế hoạch vận hành thử nghiệm nhà máy luyện đồng Lào Cai. (iii) Công tác phân tích mẫu môi trường: 1.997 mẫu nước, 1.604 mẫu khí, 90 mẫu đất, 29 mẫu bùn; phân tích mẫu cơ lý đá hóa than: 1.035 mẫu than, 700 mẫu đá, 06 mẫu nước thủy văn theo đúng

tiến độ, chất lượng; hoàn thành đánh giá lại & đánh giá mở rộng phạm vi công nhận Vilas 588.

(4) Lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát: (i) Lập Dự án đầu tư, BCKTKT, TKBVTC: Hệ thống kê, đập chắn đất đá thượng lưu suối số 5 Than Thùng - Công ty Than Nam Mẫu; đầu tư xe tưới đường đập bụi chuyên dụng - Công ty CP Than Hà Tu; Đê ngăn đất đá số 9, 10 chân bãi thải Bàng Nâu, xử lý chống sạt lở đường lên mỏ Đèo Nai và mương Hệ thống dốc nước - Công ty CP Than Cao Sơn; đường bê tông từ cầu Trung Quốc đến mặt bằng + 32 - Công ty Than Khe Chàm; dốc nước hạ lưu mương Alpha - Công ty CP than Đèo Nai; dự án đầu tư phục vụ SX năm 2021: Công ty CP Than Hà Lâm, Núi Béo,...(ii) Lập Phương án bảo vệ môi trường tổng thể, cảnh quan: khu vực cảng Km6 - Công ty Cảng và Kho Vận Cẩm Phả, khu vực cảng Làng Khánh - Công ty Tuyển Than Hòn Gai; mỏ than Hà Tu - Công ty Than Hà Tu, khu vực bãi thải Bàng Nâu - Công ty CP Than Cao Sơn; mặt bằng nhà máy Tuyển than Cửa Ông. (iii) Giám sát thi công thi công xây dựng: dự án cải tạo, bảo tồn khu thị ủy (cũ) thành khu lưu niệm vùng than Cẩm Phả, trung tâm sát hạch và cấp phép lái xe cơ giới đường bộ (Phân hiệu đào tạo Việt Bắc), xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở (Phân hiệu đào tạo Hữu nghị) của Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam; phương án củng cố hồ lũng, mái ta luy, nạo vét hệ thống thoát nước mỏ tuyển đồng Tả Phời năm 2020 - Công ty Đồng Tả Phời; Trạm xử lý nước thải sinh hoạt số 2 - Công ty Than Khe Chàm;

(5) Lĩnh vực thi công xây dựng và lắp đặt công trình: thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình: Cải tạo, nâng cấp công trình phục vụ sản xuất - Công ty Than Mạo Khê (doanh thu $\approx 6,8$ tỷ đồng); Thi công lắp đặt hệ thống cấp nước từ moong 21 Khe Chàm lên bãi thải Bàng Nâu - Công ty CP Than Cao Sơn (doanh thu $\approx 5,0$ tỷ đồng); Hệ thống quan trắc tự động, liên tục khí thải sản xuất axit sunfuaric - Nhà máy Luyện đồng Lào Cai 2 (doanh thu $\approx 5,0$ tỷ đồng).

(6) Công tác nghiên cứu khoa học: đã có những tiến bộ nhất định, năm 2021 đã bảo vệ thành công 02 đề tài NCKH: Nghiên cứu Công nghệ thải bùn quặng đuôi bằng kênh lắng, kết hợp hoàn thổ khu vực đã khai thác; Nghiên cứu sử dụng vải địa kỹ thuật kết hợp với bùn thải để gia cố và tăng chiều cao đập nhằm tăng sức chứa cho hồ bùn thải (được Hội đồng nghiệm thu TKV công nhận xuất sắc). Hoàn thành, trình nộp đề tài: Nghiên cứu áp dụng phương pháp thí nghiệm Slugtest thay thế phương pháp bơm hút nước thí nghiệm trong các lỗ khoan thăm dò thuộc TKV; quyết toán Đề tài NCKH Nghiên cứu Công nghệ thải bùn quặng đuôi bằng kênh lắng, kết hợp hoàn thổ khu vực đã khai thác.

Các phòng ban đã chủ động, linh hoạt trong việc bố trí, sắp xếp, tổ chức thực hiện công việc. Vì vậy, toàn Công ty đã đảm bảo được mục tiêu kép: vừa thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, vừa ổn định sản xuất. Một số phòng ban đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch SXKD Công ty giao: phòng Địa chất, Môi trường, QLDA&XDCT.

- Kết quả đạt được của các phòng nghiệp vụ gián tiếp:

Các phòng ban khối nghiệp vụ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, hỗ trợ tích cực cho các phòng sản xuất trong quá trình chuẩn bị, triển khai và thanh quyết toán công trình, góp phần hoàn thành nhiệm vụ SXKD của toàn Công ty. Các hoạt động tiêu biểu gồm:

+ Hoạt động tài chính, kế toán: Tích cực thu hồi các khoản công nợ đối với các công trình đủ điều kiện làm giảm tối đa mức vay vốn lưu động; vận dụng linh hoạt, khai thác tối đa mối quan hệ với các ngân hàng đảm bảo được nguồn vốn, dòng tiền đáp ứng kịp thời chi phí phục vụ SXKD của Công ty.

+ Hoạt động Kế hoạch, dự thầu và đầu tư: Kịp thời giải quyết các thủ tục tham gia đấu thầu, thủ tục ký kết hợp đồng, nghiệm thu, quyết toán các công trình cơ bản theo đúng tiến độ. Phối hợp với các phòng ban trực tiếp tham gia tích cực trong công tác đấu thầu trong và ngoài ngành (năm 2021, Công ty đã tham gia và trúng 8 gói thầu qua mạng với tổng giá trị trên 21 tỷ đồng). Hoàn thành, quyết toán các dự án đầu tư Công ty năm 2021.

+ Hoạt động Tổ chức nhân sự, hành chính và pháp chế: Tham mưu cho Giám đốc Công ty bổ sung, sửa đổi xây dựng ban hành 18 quy định, quy chế quản lý nội bộ. Hoàn thành quy trình của hệ thống “Chỉ số đánh giá thực hiện công việc - KPIs” nội bộ để áp dụng trong toàn Công ty từ năm 2022.

2. Công tác Đầu tư

Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2021 đã được HĐQT Công ty phê duyệt phù hợp với mục đích, nhu cầu đầu tư theo đúng kế hoạch TKV giao thông qua. Tổng mức đầu tư năm 2021 là 4.467 triệu đồng (Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2021).

Dự án đầu tư nêu trên được Công ty VITE cân đối thực hiện, đánh giá hiệu quả đầu tư phù hợp với kế hoạch và tiến độ của từng dự án.

3. Công tác Tài chính kế toán

Năm 2021, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu KH doanh thu và giá trị sản xuất. Doanh thu toàn Công ty đạt 101,4% so với kế hoạch. Giá trị sản xuất tự làm đạt 116% so với kế hoạch. Lợi nhuận Công ty năm 2021 đạt 5.201 triệu đồng, đạt 100 % so với kế hoạch. Kết thúc năm 2021 dự kiến chi cổ tức 12%/vốn điều lệ, trích quỹ khen thưởng phúc lợi 1.809,8 triệu đồng, đầu tư phát triển 0 triệu đồng và quỹ thưởng người quản lý 83,8 triệu đồng. Đến hết năm 2021 nguồn vốn chủ sở hữu sau khi chia cổ tức và phân chia các quỹ sau lợi nhuận đạt 25.072,8 triệu đồng.

Năm 2021, Công ty đã giải quyết các khoản công nợ kịp thời, sử dụng các nguồn vốn hợp lý, linh hoạt, có hiệu quả, đáp ứng đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đảm bảo an toàn và phát triển vốn. Tuy nhiên, do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, doanh thu phần lớn phát sinh vào thời điểm cuối năm, giá trị các khoản phải thu, phải trả tại thời điểm 31/12/2021 còn cao (các khoản công nợ này hầu hết đã được thu hồi, chi trả tại quý I/2022).

Chi phí lãi vay đã giảm so với các năm, tuy nhiên vẫn còn cao do phải ứng vốn để thực hiện các công việc trước khi các đối tác xác nhận nghiệm thu và thanh toán công nợ.

Công ty thực hiện đầy đủ các khoản thu nộp ngân sách, chế độ của người lao động; thực hiện đúng chế độ tài chính theo quy định của pháp luật.

4. Công tác Tổ chức, lao động

Năm 2021, lao động Công ty ổn định, bình quân 151 người, đạt 99,3% kế hoạch được giao, đến 31/12/2021 tổng số lao động toàn Công ty là 150 người. Thu nhập người lao động toàn Công ty được đảm bảo, thực hiện đầy đủ các chế độ khám sức khỏe định kỳ, bảo hộ lao động cũng như các chế độ chính sách đối với người lao động.

Công tác bổ nhiệm cán bộ năm 2021: bổ nhiệm mới 04 Trưởng phòng (Địa chất, Tổ chức hành chính, Quản lý dự án & Xây dựng công trình, Tài chính kế toán), Phó trưởng phòng Địa chất; bổ nhiệm lại Trưởng phòng Thiết kế; 04 Phó phòng (Kế hoạch đầu tư, Môi trường, Thiết kế, Quản lý dự án & Xây dựng công trình).

5. Những vấn đề khó khăn tồn tại

5.1. Khách quan

- Năm 2021, đặc biệt quý III/2021 Hà Nội thực hiện cách ly xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính Phủ, việc lưu thông, đi lại giữa các tỉnh thành hết sức khó khăn. Việc thay đổi chủ trương, chính sách của Nhà nước, TKV có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động SXKD (tư vấn, dịch vụ) của Công ty.

- Trong lĩnh vực tư vấn địa chất, thi công khảo sát thăm dò: công tác thăm dò phát triển tài nguyên của TKV (đối với những Đề án thăm dò do Nhà nước cấp phép) không còn được sử dụng chi phí tập trung, đây là khó khăn lớn nhất mà VITE cũng như các đơn vị địa chất trong TKV đang gặp phải. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến giá trị doanh thu trong lĩnh vực thi công thăm dò bị sụt giảm đáng kể so với kế hoạch điều hành năm 2021.

- Công ty không có tài sản thế chấp, các điều kiện cho vay của các Ngân hàng ngày càng thắt chặt, một số trường hợp khi triển khai dự án khó tiếp cận được các nguồn vốn tín dụng có chi phí vay thấp từ phía Ngân hàng. Một số thời điểm, nguồn vốn của Công ty chưa đảm bảo nguồn lực tài chính chi trả cho các nhà cung cấp kịp thời theo điều khoản thanh toán của hợp đồng.

5.2. Chủ quan

- Năm 2021, công tác tìm kiếm, tham gia đấu thầu đã đạt được những kết quả nhất định, có nhiều tiến bộ so với các năm trước đây. Tuy nhiên, tỷ trọng (số lượng, giá trị) các công trình tìm kiếm được từ đấu thầu qua mạng chưa đạt như kỳ vọng. Tỷ trọng công việc, mở rộng thị trường ngoài TKV còn hạn chế.

- Trong bối cảnh khó khăn, nhất là với lĩnh vực CNTT là lĩnh vực yêu cầu lao động có hàm lượng chất xám cao, tuy nhiên Công ty chưa xây dựng được cơ chế phù hợp để thu hút lao động có chất lượng cao dẫn đến khó khăn về nhân sự khi tham gia các dự án quy mô lớn.

II/ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Mục tiêu

Phát huy kết quả đạt được năm 2021, toàn thể CBCNV Công ty quyết tâm thi đua thực hiện mục tiêu trong năm 2022:

- Theo kế hoạch chính thức: doanh thu đạt 175 tỷ đồng, giá trị sản xuất đạt 90,26 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 5,4 tỷ đồng, thu nhập bình quân của CBCNV đạt trên 13,7 triệu đồng/người/tháng.

- Phân đầu doanh thu năm 2022 đạt trên 197 tỷ đồng, lợi nhuận trên 6 tỷ đồng, thu nhập bình quân của CBCNV đạt trên 15,2 tr.đ/người/tháng.

- Thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với người lao động, nghĩa vụ đối với Nhà nước và Tập đoàn.

- Giữ vững và ổn định mức độ phát triển đối với lĩnh vực: CNTT, địa chất, thi công thăm dò, môi trường và kinh doanh thiết bị trong bối cảnh khó khăn dịch bệnh Covid -19 và tình hình bất ổn chính trị trên thế giới.

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2022

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH chính thức (Số: 6050/TKV-KH ngày 27/12/2021 và số 6160/TKV-ĐT ngày 30/12/2021)	KH điều hành
1	Doanh thu	tr.đ	175.000	197.000
2	Giá trị sản xuất tự làm	"	90.260	100.000
3	Lợi nhuận trước thuế	"	5.400	6.000
4	Nộp ngân sách		Theo quy định của Nhà nước	Theo quy định của Nhà nước
5	Cổ tức dự kiến	%	≥ 8	≥ 8
6	Đầu tư XD CB	tr.đ	4.970	4.970
7	Lao động bình quân	người	150	150
8	Quỹ lương	tr.đ	24.698	27.360
9	Đơn giá tiền lương (không bao gồm quỹ lương cán bộ quản lý)	đ/1.000đ GTSX	252	252
10	Thu nhập BQ	Ngđ/ng/th	13.721	15.200

2. Nhiệm vụ trong các lĩnh vực kinh doanh

2.1. Lĩnh vực công nghệ thông tin - Kinh doanh vật tư, hàng hoá:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, sản xuất trong TKV và các đơn vị thành viên. Tăng cường nghiên cứu và sử dụng các phần mềm ứng dụng trong tất cả các khâu hoạt động chuyên môn, quản lý của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban KCL cùng các đối tác trong và ngoài nước đẩy mạnh việc phát triển, ứng dụng giải pháp tối ưu hóa thiết kế mỏ, trong lĩnh vực địa chất, môi trường cho các đơn vị thành viên của TKV.

- Đẩy mạnh việc kinh doanh thiết bị, vật tư, hàng hoá đối với các mặt hàng truyền thống, tìm kiếm có mặt hàng cung cấp mới trên nguyên tắc mua tận gốc, bán tận ngọn như các thiết bị môi trường cho các đơn vị trong và ngoài TKV.

2.2. Lĩnh vực Địa chất - Thi công khảo sát thăm dò

- Đẩy mạnh công tác trình duyệt các Báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng trữ lượng Quốc gia, phần đầu phê duyệt toàn bộ các hồ sơ đã trình trong năm 2021 (Báo cáo Thăm dò nâng cấp Ngã Hai và Báo cáo tổng kết Đề án Bắc Cọc Sáu) và Báo cáo nâng cấp Lộ trí dự kiến trình tháng 6 năm 2022. Hoàn thiện thủ tục để được cấp Giấy phép thăm dò 02 Đề án thăm dò: mỏ than Đồng Vông - Uông Thượng và Hà Ráng. Phối hợp với Ban Tài nguyên trình duyệt Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, Bộ Tài nguyên & Môi trường các Đề án thăm dò: mỏ than Trảng Bách, mỏ than Ngã Hai, mỏ than Khe Chàm... và các Đề án được TKV phân công VITE làm tác giả.

- Đồng hành cùng các đơn vị sản xuất than trong việc tư vấn, hiệu chỉnh và đưa ra định hướng cho công tác khai thác, hoàn thiện các thủ tục theo các quy định của TKV cũng như các cơ quan quản lý Nhà nước; xây dựng, cập nhật CSDL địa chất, quản trị tài nguyên các mỏ than, khoáng sản...

- Tiếp tục thực hiện công việc thuộc các lĩnh vực khảo sát, lĩnh vực Địa chất thủy văn - Địa chất công trình, vận hành trạm đo Địa vật lý, nhằm tăng doanh thu cũng như đa dạng hóa các hạng mục tư vấn.

- Triển khai khoan thăm dò trong lò; khoan qua bãi thải (không lấy mẫu) để tiết kiệm chi phí thăm dò, hạ giá thành. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thi công các đề án chuyển tiếp năm 2021. Phối hợp với các chủ đầu tư, tư vấn trình duyệt TKV thông qua các phương án khoan phục vụ khai thác năm 2022 như: Quang Hanh, Khe Chàm, Cọc Sáu, Hà Tu, Đèo Nai... để có cơ sở triển khai thi công. Mục tiêu hoàn thành 23.000 ÷ 25.000 mét khoan được lựa chọn nhà cung cấp hoặc đấu thầu/năm.

2.3. Lĩnh vực tư vấn bảo vệ môi trường - Tư vấn đầu tư mỏ - Quản lý dự án và đầu tư xây dựng công trình

- Quản lý vận hành ổn định 05 trạm quan trắc môi trường tự động của TKV.

- Tích cực tham gia đấu thầu các gói thầu trong lĩnh vực quan trắc môi

trường, phân tích mẫu môi trường, cơ lý đá và hóa than; ĐTM, giấy phép môi trường đối với các đơn vị trong và ngoài ngành.

- Tăng cường tìm kiếm công việc trong các lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, thi công xây lắp các công trình bảo vệ môi trường như: các trạm quan trắc môi trường tự động, các trạm xử lý nước thải, các nhà máy nhiệt điện, xi măng trong và ngoài TKV.

- Nâng cao chất lượng, tiến độ, hiệu quả công tác tư vấn thiết kế các dự án khai thác mỏ, các công trình bảo vệ môi trường trong và ngoài TKV.

- Đăng ký cấp phép đối với dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường để mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh. Duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 17025.

2.4. Lĩnh vực Hợp tác quốc tế, nghiên cứu các đề tài khoa học

- Chủ động tìm kiếm cơ hội hợp tác với các hiệp hội môi trường và các đối tác trong và ngoài nước về các dự án môi trường để trao đổi nghiệp vụ, nâng cao trình độ ngoại ngữ, quản lý cho cán bộ.

- Hoàn thành các đề tài NCKH, các dự án thử nghiệm để nâng cao vai trò của Công ty trong lĩnh vực tư vấn, nghiên cứu khoa học.

- Công ty sẽ tiếp tục đề xuất với TKV để nghiên cứu, thử nghiệm các đề tài NCKH có tính ứng dụng cao trong thực tế đăng ký trong Kế hoạch Khoa học công nghệ năm 2022 để góp phần vào hiệu quả hoạt động SXKD chung trong TKV.

3. Giải pháp thực hiện

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2022, Công ty đưa ra một số giải pháp cụ thể sau:

3.1. Về công tác an toàn - an ninh trật tự

- Ban lãnh đạo, cán bộ các phòng ban chú trọng bồi dưỡng, huấn luyện kiến thức chuyên môn, kỹ năng làm việc cho cán bộ chỉ huy sản xuất, công nhân kỹ thuật, chủ động đề ra các biện pháp kỹ thuật an toàn, phòng ngừa tai nạn trước khi triển khai công việc.

- Ban ATLĐ, Công đoàn, Đoàn thanh niên thường xuyên kiểm tra, giám sát, ngăn chặn các biểu hiện vi phạm quy trình, quy phạm kỹ thuật. Kiên quyết xử lý những CBCNV vi phạm công tác an toàn nhằm ngăn ngừa TNLĐ và sự cố thiết bị. Không để xảy ra TNLĐ nghiêm trọng và sự cố thiết bị.

3.2. Về công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp

- Ban lãnh đạo chỉ đạo, các phòng ban nghiệp vụ tiếp tục tham mưu để thực hiện tốt các quy định quản lý của Nhà nước và TKV; tiếp tục rà soát bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định phù hợp với cơ chế quản lý của TKV và điều kiện thực tế của Công ty; tiếp tục tinh gọn số lượng CBNV ở mức phù hợp; quan tâm đầu tư thỏa đáng cho công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, thu hút nhân sự chất lượng cao, để tăng năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Ban lãnh đạo, cán bộ các phòng ban thực hiện, chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành SXKD, kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu tài chính, vốn vay, chi phí đầu tư mua sắm thiết bị tăng cường các biện pháp quản lý tài chính hiệu quả. Tích cực tuyên truyền, vận động và yêu cầu CBCNV nâng cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành và thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế của Công ty, của Tập đoàn và quy định của Nhà nước; tổ chức sản xuất hợp lý, tiết kiệm chi phí, tiết giảm các chi phí chưa cần thiết (chi phí hội họp, đi lại, tăng cường các hội nghị theo hình thức trực tuyến), tăng cường quản lý tài sản, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm... kiểm tra, kiểm soát thường xuyên công tác mua sắm vật tư thiết bị.

- Công ty nghiên cứu xây dựng, ban hành những quy định về chế độ chính sách nhằm tạo môi trường cho cán bộ công nhân viên phát huy tính chủ động, sáng tạo, gây dựng sự phát triển đồng đều giữa các bộ phận, phòng ban. Tiếp tục tìm kiếm và có kế hoạch xây dựng nhân sự theo hướng tinh nhuệ, chất lượng cao. Áp dụng có hiệu quả hệ thống “Chỉ số đánh giá thực hiện công việc - KPIs” để tạo động lực cho CBCNV, góp phần nâng cao năng suất lao động và quản trị được nguồn nhân lực, bên cạnh đó có cơ sở trong việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với những người lao động không đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Công đoàn, Đoàn thanh niên đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong đoàn viên công đoàn, thanh niên và toàn thể người lao động của Công ty.

3.3. Về điều hành sản xuất kinh doanh

- Ban lãnh đạo chỉ đạo, giao và giám sát thực hiện kế hoạch SXKD năm theo hai hình thức: Giao “Kế hoạch thực hiện” và giao “Kế hoạch điều hành: để tạo động lực thi đua, phấn đấu cho các phòng ban, bộ phận. Trong đó sẽ cụ thể, linh hoạt nhiệm vụ theo từng tháng, quý để thích ứng với tình hình thực tế, đảm bảo an toàn tối đa cho người lao động trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19; đảm bảo mục tiêu, tiến độ hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022.

- Trong công tác chuyên môn, kỹ thuật: thống nhất trong tư duy, hành động là **“Tư vấn là cốt lõi, thi công xây lắp là động lực phát triển, khoa học và công nghệ tạo nên giá trị”**. Vì vậy:

+ Công tác tư vấn cần tiếp tục thực hiện **“Tư vấn giải pháp đồng bộ”** nghĩa là: không đơn thuần tư vấn về giải pháp kỹ thuật mà cần chú trọng cả từ khâu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện; các thủ tục pháp lý; cân đối các nguồn lực để đạt được mục tiêu trong khuôn khổ quy định pháp luật.

+ Tất cả các lĩnh vực SXKD của Công ty cần quán triệt tiêu chí **“An toàn - Uy tín - Chất lượng - Hòa hòa lợi ích”** trong mọi hành động. Trong đó **“An toàn - Uy tín - Chất lượng”** là yếu tố tiên quyết để tồn tại và phát triển. **“Hòa hòa lợi ích”** là việc chủ động đề xuất, xây dựng cơ chế linh hoạt để giải quyết những vướng mắc giữa các bên khi thực hiện nhiệm vụ. Các phòng sản xuất, nghiệp vụ chủ động, tích cực gặp gỡ, đề xuất công việc với các đơn vị trong TKV theo các

lĩnh vực hoạt động của Công ty; nghiên cứu, lựa chọn để tham gia đấu thầu các gói thầu tư vấn, xây lắp trong và ngoài ngành. Bổ sung thêm chứng chỉ hành nghề cá nhân cho các chủ nhiệm công trình như: công trình hạ tầng kỹ thuật, khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa hình, giám sát thi công, quản lý dự án... để tăng cường năng lực và đảm bảo tính pháp lý trong hoạt động tư vấn theo quy định của Nhà nước...

+ Trưởng các phòng ban, Chủ nhiệm công trình thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình, đảm bảo tuân thủ theo đúng hợp đồng và yêu cầu phù hợp của Chủ đầu tư; chủ động đề xuất giải pháp, cơ chế (phù hợp với chính sách tự chủ, khoán và quản) từ khâu tìm kiếm công việc để hoàn thành hiệu quả các nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao; xây dựng quy trình phối hợp giữa các phòng ban để tăng tốc độ giải quyết công việc, các Phó Giám đốc chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền được giao cụ thể tới từng phòng ban và từng cá nhân (CNCT) để đảm bảo các phòng ban, bộ phận được giao phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.

+ Các Phòng ban tiếp tục đẩy mạnh áp dụng khoa học và công nghệ (tự động hóa, tin học hóa, chuyển đổi kỹ thuật số,...) trong công tác quản lý, điều hành; các hoạt động sản xuất, thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Mỗi cán bộ, nhân viên thường xuyên học tập để nâng cao nghiệp vụ quản lý, điều hành; kỹ năng, kỹ thuật; tích cực nghiên cứu đề tài, đăng ký xác nhận bản quyền sở hữu trí tuệ.... Đổi mới sáng tạo trong mỗi công việc hàng ngày nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc, đề xuất sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

+ Hội đồng sáng kiến Công ty tuyên truyền, khuyến khích các ý tưởng sáng kiến, sáng tạo để nghiên cứu áp dụng trong các mặt hoạt động SXKD của Công ty, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học để tạo ra sự khác biệt, đặc thù riêng của Công ty so với các đơn vị tư vấn trong và ngoài ngành góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh.

3.4. Về quản lý đầu tư, đấu thầu

- Quản lý đầu tư: Các phòng ban sản xuất, nghiệm vụ nghiên cứu, chủ động đề xuất; phòng KHĐT tổng hợp, tham mưu cho ban Lãnh đạo công tác đầu tư theo định hướng: Tập trung đầu tư thiết bị, phần mềm/giải pháp CNTT phục vụ cho công việc chuyên môn chính để nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo đủ điều kiện cạnh tranh với các đơn vị trong và ngoài ngành. Trong đó:

+ Tiếp tục đầu tư thiết bị cho phòng thí nghiệm VILAS 588 để nâng cao năng lực và đa dạng hóa các chỉ tiêu phân tích môi trường, chỉ tiêu phân tích cơ lý than, đá và mở rộng phạm vi của chứng chỉ hành nghề quan trắc môi trường VIMCERTS 030. Duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 17025.

+ Đầu tư thiết bị phục vụ khảo sát địa chất, quan trắc địa chất thủy văn, mở rộng đầu tư thêm các thiết bị đo địa vật lý để nâng cao năng lực tự thực hiện.

+ Đầu tư nâng cấp các thiết bị văn phòng, phương tiện vận tải để đẩy nhanh tốc độ xử lý, giải quyết công việc; nâng cao chất lượng thiết bị họp trực

tuyên để chủ động trong quá trình làm việc online, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD.

+ Các dự án đầu tư của Công ty đều phải được nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng trước khi thực hiện trên, đảm bảo hiệu quả đầu tư, khả năng thu hồi vốn.

- Quản lý đấu thầu: Xây dựng, áp dụng quy trình đấu thầu và lập dự toán theo đúng quy định để tiếp tục củng cố và hoàn thiện công tác đấu thầu. Nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các quy định liên quan đấu thầu, lựa chọn nhà cung cấp, để giảm bớt các thủ tục, thời gian phục vụ kịp thời các yêu cầu SXKD.

3.5. Công tác thi đua, khen thưởng; đời sống xã hội, văn thể

- Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty xác định công tác thi đua, khen thưởng là động lực của sự phát triển tích cực, là công cụ quản lý quan trọng, tham gia thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, để thúc đẩy SXKD; lay động mạnh mẽ đến tình cảm, trách nhiệm, ý thức, ý trí tự lực tự giác, lòng tự hào của cộng đồng và sức sáng tạo của tập thể, cá nhân; hạn chế tiêu cực, làm cho môi trường làm việc tốt đẹp và nhân văn hơn. Thực hiện tốt Văn hóa ứng xử trong Công ty và TKV.

- Công đoàn, Đoàn thanh niên và các phòng ban tham mưu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, phòng ban để tổ chức phát động các phong trào thi đua, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của Công ty, đơn vị. Công tác thi đua, khen thưởng phải đi đôi với phê bình, kỷ luật tạo sự công bằng, dân chủ trong các mặt công tác. Tổ chức các hoạt động VHTT nhằm động viên, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động phù hợp với tình hình xã hội, điều kiện SXKD thực tế của Công ty.

4. Các đề xuất, định hướng công việc nhằm nâng cao năng lực và chiến lược phát triển Công ty

Kính đề nghị TKV tiếp tục quan tâm và sớm có giải pháp để tháo gỡ đối với việc bố trí nguồn vốn đối với chi phí thăm dò tập trung để phát triển trữ lượng tài nguyên cho năm 2022 và các năm tiếp theo.

TKV đã có các văn bản như Chỉ thị 160/CT-TKV ngày 05/9/2019 về việc: Chỉ thị thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường quản lý sử dụng các dịch vụ tư vấn trong TKV; Quyết định 702/QĐ-TKV ngày 27/5/2021 về việc ban hành Quy định về lựa chọn Nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ không thuộc dự án đầu tư trong TKV về sử dụng dịch vụ nội bộ và ưu tiên tư vấn trong ngành. Đến nay các đơn vị tư vấn và sản xuất Than - Khoáng sản (Chủ đầu tư) đã phối hợp thực hiện khá tốt. Tuy nhiên, trước tình hình khó khăn về công ăn việc làm, kính đề nghị TKV, các đơn vị thành viên tạo điều kiện hơn nữa về công việc đối với các đơn vị tư vấn, thi công trong TKV. Đặc biệt không chỉ dừng ở lĩnh vực Tư vấn mà mong muốn được tạo điều kiện, ưu tiên được tham gia cung cấp những dịch vụ khác như: cấp thiết bị, thi công, xây lắp những công trình có tính chất, quy mô phù hợp (theo các quy định của Nhà nước) mà các đơn vị tư vấn, thi công trong TKV có đủ năng lực thực hiện tốt.

5. Đề xuất với các cổ đông:

Trong điều kiện cạnh tranh gay gắt về lĩnh vực tư vấn và sự thay đổi thường xuyên cơ chế chính sách của Nhà nước, TKV cùng với tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài, Công ty rất mong tiếp tục nhận được sự chia sẻ, hỗ trợ, hợp tác của các cổ đông Công ty trong việc quảng bá hình ảnh, quan hệ với đối tác, mở rộng thị trường công việc, đặc biệt bên ngoài TKV để tạo sự ổn định và phát triển bền vững.

Với mục tiêu thi đua: **An toàn - Phát triển - Hiệu quả**, CBCNV Công ty VITE tin tưởng vào sự chỉ đạo, điều hành của Tập đoàn TKV, sự hợp tác có hiệu quả của các đối tác, nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2022./.

Nơi nhận: 

- Các cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hải